Ch11 - Mười Một Pháp - III. Phẩm Tương Tự (Sāmaññavagga)

Kinh Tăng Chi Bộ (VNC PHVN, 2021)

1348 KINH TĂNG CHI Bộ

ni. PHẨM TƯƠNG Tự (SAMANNAE4GGA)33 (A. v*358)

22-29. Này các Tỷ-kheo? thành tựu mười một chi phần, người chăn bò không thể là người chăm sóc đàn bò và đưa đàn bò đến tăng trưởng. Thế nào là mười một? Ở đây? này các Tỷ-kheo, người chăn bò không biết sắc; không thiện xảo trong tướng; không trừ khử trứng ruôi; không băng bó vêt thương; không có xông khói; không biết chỗ nước có thể lội qua; không biết chỗ nước uống được; không biết đường; không thiện xảo trong các chỗ bò ăn cỏ; nặn sữa đến kiệt quệ; đối với các con bò đực? bậc cha đàn bò5 bậc lãnh đạo đàn bò, không có đặc biệt kính trọng. Thành tựu mười một chi phân này, này các Tỷ-kheo, người chăn bò không thể chăm sóc đàn bò và không thể khiến đàn bò được tăng trưởng. Cũng vậy, này các Tỷ-kheo5 thành tựu mười một pháp, vị Tỷ-kheo không thê trú tùy quán vô thường trong con măt... không thê trú tùy quán khô trong con mat., không thê trú tùy quán vô ngã trong con măt... không thê trú tùy quán hoại diệt trong con măt... không thê trú tùy quán hủy diệt trong con măt.. không thể trú tùy quán ly tham trong con mắt... không thể trú tùy quán đoạn diệt trong con mắt... không thể trú tùy quán từ bỏ trong con mắt. 30-69. ... trong lỗ tai... trong lỗ mũi... trong lưỡi... trong thân... trong ý... 70-117. ... trong các sắc... trong các thanh... trong các hương... trong các vị... trong các xúc... trong các pháp... 118-165. ...trong nhãn thức... trong nhĩ thức... trong tỷ thức... trong thiệt thức... trong thân thức... trong ý thức... 166-213. ... trong nhãn xúc... trong nhĩ xúc... trong tỷ xúc... trong thiệt xúc... trong thân xúc... trong ý xúc... 214-261.... trong thọ do nhãn xúc sanh... trong thọ do nhĩ xúc sanh... trong thọ do tỷ xúc sanh... trong thọ do thiệt xúc sanh... trong thọ do thân xúc sanh... trong thọ do ý xúc sanh... 262-309. ... trong sắc tưởng... trong thanh tưởng... trong hương tưởng... trong vị tưởng... trong xúc tưởng... trong pháp tưởng...

33 Bản tiếng Anh của PTS: Recapitulation, nghĩa là Tỏm lại. Trong bản tiếng Anh của PTS, các kinh từ 22-501 có tiêu đề The Cowherd (b), nghĩa là Người chăn bò (b).

CHƯƠNG XL MƯỜI MỘT PHÁP 1349

310-357. ... trong sắc tư... trong thanh tư... trong hương tư... trong vị tư... trong xúc tư... trong pháp tư... 358-405. ... trong sắc ái... trong thanh ái... trong hương ái... trong vị ái... trong xúc ái... trong pháp ái... 406-453. ... trong săc tâm... trong thanh tâm... hương tâm... trong vị tâm... trong xúc tâm... trong pháp tâm... 454-501. ... trong sắc tứ... trong thanh tứ... trong hương tứ... trong vị tứ... trong xúc tứ... trú tùy quán vô thường trong pháp tứ... trú tùy quán khổ... trú tùy quán vô ngã... trú tùy quán hoại diệt... trú tùy quán hủy diệt... trú tùy quán ly tham... trú tùy quán đoạn diệt... trú tùy quán từ bỏ. Thành tựu mười một pháp, này các Tỷ-kheo, người chăn bò có thể chăm sóc đàn bò và khiến đàn bò tăng trưởng. Thế nào là mười một? Ở đây, này các Tỷ-kheo, người chăn

bò biêt săc... Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, thành tựu mười một pháp, Tỷ-kheo có thể trú r * 9 M í n

tùy quán vô thường trong con măt... có thê trú tùy quán từ bỏ trong pháp tứ.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.